

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO UÔNG BÍ
TRƯỜNG MẦM NON BẮC SƠN

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2020-2025, TẦM NHÌN 2025 - 2030

Uông Bí, tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN 2025 - 2030

Trường mầm non Bắc Sơn nằm trên địa bàn phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Trường được thành lập từ năm 1982. Năm 2010 trường được các cấp phê duyệt và xây dựng trường vào một điểm mới, tháng 05 năm 2011 trường đã được UBND Tỉnh Quảng Ninh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Quy mô hiện nay trường mầm non Bắc Sơn có 1 điểm trường chính với tổng diện tích là 3.948.3 m². Ngày 22/5/2018 trường được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định hồ sơ công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2. Trường đảm bảo về diện tích, khuôn viên và các trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng được nhu cầu phát triển của cấp học. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, phấn đấu giữ vững các danh hiệu tập thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và các danh hiệu tập thể lao động tiên tiến cấp tỉnh, cấp thành phố, trong những năm qua trường không ngừng phát triển về số lượng, chất lượng giảng dạy.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2025-2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường MN Bắc Sơn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục mầm non. Cùng các trường MN trong TP Uông Bí xây dựng ngành giáo dục TP Uông Bí phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số CBQL-GV-NV: 34 người

* **CBQL:** 03 (Biên chế: 3; Hợp đồng: 0)

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 01, Đại học: 02

* **Giáo viên:** 23 đồng chí, Biên chế: 23 đồng chí

Trình độ đào tạo: Đại học: 22; Cao đẳng 01; trung cấp: 0

- Tỷ lệ giáo viên Nhà trẻ: 2.5 giáo viên/nhóm lớp, Mẫu giáo: 2,2 giáo viên/lớp.

* **Nhân viên:** 08 (Biên chế: 02; Hợp đồng trường: 6)

- Đảng viên: 22 đ/c

2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

Nhà trường huy động 10 nhóm/lớp (08 lớp mẫu giáo và 02 nhóm trẻ với tổng số cháu 250-300 cháu

- Nhà trường theo dõi giúp đỡ chuyên môn cho 02 nhóm, lớp tự thực (trong đó có 01 nhóm trẻ gia đình)

3. Cơ sở vật chất:

- Diện tích khuôn viên: 3.948.3 m²

- Phòng học: 10 phòng

- Phòng chức năng: 11 phòng

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: tương đối đầy đủ theo Thông tư số 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN. Trong đó có 7 lớp học được trang bị bộ đồ chơi thông minh.

4. Mặt mạnh, mặt yếu

4.1 Điểm mạnh

4.1.1 Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

4.1.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%. Trong đó trên chuẩn: 27/28 người đạt 96.4%. Giáo viên giỏi cấp Thành phố 07/23 chiếm 30.4%; Giáo viên giỏi cấp Tỉnh 01/23 chiếm 4.3%..

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

4.1.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

4.1.4. Thành tích nổi bật: Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, xuất sắc, Chủ tịch tỉnh tặng bằng khen và Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen

4.2. Điểm hạn chế

4.2.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu.

Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác chỉ ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo.

Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

Chưa tham mưu với các cấp lãnh đạo để tuyển chọn giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

4.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một số giáo viên cao tuổi ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn hạn chế.

Năng lực của một số giáo viên còn hạn chế chưa tương xứng với trình độ đào tạo

4.2.3. Chất lượng CSGD trẻ:

Một số lớp học tận dụng các phòng chức năng, về diện tích và công năng nên phần nào ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.2.4. Cơ sở vật chất

Trường xây dựng khá lâu, nhiều hạng mục đã xuống cấp và thường xuyên bị hỏng.

Cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đảm bảo quy định: Hiện tại thiếu 3 phòng học; 03 phòng chức năng.

II. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Quan tâm, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp cùng đơn vị trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; công tác PCGDTH- XMC, công tác huy động, vận động trẻ ra lớp, chăm sóc và giáo dục trẻ trên địa bàn.

- Sự phát triển của khoa học công nghệ, nền kinh tế tri thức đã tạo ra nhu cầu, cơ hội và điều kiện để phát triển giáo dục cả về quy mô và chất lượng; tạo điều kiện tăng cường hợp tác để học tập, chia sẻ kinh nghiệm, chuyên gia và tiếp nhận công nghệ đào tạo tiên tiến.

- Công tác giáo dục của nhà trường được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và xã hội. Cùng với sự phát triển nhanh của nền kinh tế, nhận thức của cha mẹ học sinh có nhiều chuyển biến, quan tâm hơn đến việc học hành của con em. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng. Truyền thống hiếu học của dân tộc được phát huy mạnh mẽ, thể hiện trong từng gia đình, từng cộng đồng dân cư.

- Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo sẽ là hướng phát triển trọng tâm của ngành. Đây là cơ hội rất lớn để nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu trở thành trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên đã được xây dựng làm cơ sở cho việc đánh giá và bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình được đào tạo cơ bản, có trách nhiệm với công việc được giao, có tinh thần vượt khó vươn lên trong công tác.

2. Thách thức

- Nhu cầu của xã hội đối với chất lượng giáo dục ngày càng cao, trong khi các điều kiện thực hiện và đảm bảo nâng cao chất lượng của trường còn hạn chế.

- Trường đóng trên địa bàn phường khó khăn, kinh tế chậm phát triển, môi trường ô nhiễm đặc biệt trên tuyến đường chuyên dùng của ngành than Ưông Bí - Vàng Danh; Trình độ dân trí không đồng đều, dân cư sống không tập trung. Các ngành nghề chủ yếu là sản xuất Nông - Lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ nhỏ lẻ... ; mức sống bình quân so với mức sống chung của Thành phố còn thấp. Cho nên ảnh hưởng đến công tác xã hội hoá giáo dục và

việc huy động nguồn lực cho giáo dục tuy đã đạt được những kết quả bước đầu nhưng vẫn còn rất hạn chế, các hoạt động chi chủ yếu từ nguồn ngân sách cấp. Việc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất trường học từ các lực lượng xã hội chưa có.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông ứng dụng tạo thuận lợi cho giao lưu và hội nhập văn hoá, nhưng cũng tạo điều kiện cho sự du nhập những giá trị xa lạ ở mỗi quốc gia; việc bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc, giá trị đạo đức và an ninh quốc gia đang diễn ra gay gắt. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục .

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Còn nhiều học sinh theo học trái tuyến tại các trường trung tâm của thành phố Các trường mầm non trên địa bàn thành phố, đặc biệt các trường mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Chất lượng đội ngũ: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2023.

1. Mặt đạt được

- Nhà trường đã xây dựng được một đội ngũ Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt.

- 100% Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, có nhiều giáo viên tích cực tham gia học tập ở bậc đại học, cao học.

*** Nguyên nhân khách quan**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo UBND phường và của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

- Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng nhà trường.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện.

Đổi mới công tác chăm sóc giáo dục trẻ, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

2. Mặt chưa đạt được

- Công tác quản lý nhà trường đôi khi còn chưa thực sát sao trong công tác bồi dưỡng chuyên môn cho các đối tượng còn hạn chế về năng lực.

- Đội ngũ giáo viên năng lực không đồng đều, Một số giáo viên năng lực còn hạn chế so với trình độ được đào tạo.

*** Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:**

- Công tác quản lý nhà trường đôi khi còn chưa thực sát sao trong công tác bồi dưỡng chuyên môn.

*** Đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Một vài giáo viên do điều kiện tuổi tác nên việc tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Công tác chăm sóc giáo dục trẻ và tổ chức các hoạt động chưa linh hoạt sáng tạo.

- Tỷ lệ giáo viên mũi nhọn và việc kết hợp với gia đình trẻ còn hạn chế.

*** Chất lượng học sinh:**

Chất lượng chăm sóc giáo dục đạt chỉ tiêu đề ra. 100% trẻ được khám sức khỏe 1 lần/năm. Công tác huy động trẻ trong độ tuổi từ 0-5 tuổi đạt chỉ tiêu đề ra nhưng độ tuổi nhà trẻ ra lớp đầu năm còn ít, trẻ đi học không đều. Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của trẻ.

*** Cơ sở vật chất:**

- Các hạng mục hệ thống điện nước thường xuyên bị hỏng, hệ thống cửa gỗ bị mối mọt nhiều.

- Phòng học còn thiếu phải sử dụng các phòng chức năng làm phòng học.

- Một số phòng chức năng không có như phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng âm nhạc.

*** Nguyên nhân khách quan**

- Công tác nhân sự của nhà trường thường xuyên thay đổi. Trong 5 năm vị trí Hiệu trưởng thay đổi do 01 đồng chí Hiệu trưởng về nghỉ chế độ. Vị trí phó hiệu trưởng thay đổi 4 lần, đội ngũ giáo viên cũng thay đổi thường xuyên.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lo mưu sinh nên không quan tâm đến việc học tập của con em.

- Số học sinh đi học tăng so với quy mô xây dựng của nhà trường.

- Trường lớp được đưa vào sử dụng khá lâu nên một số hạng mục bị hỏng và xuống cấp, Nguồn kinh phí của nhà trường chỉ cho việc sửa chữa, cải tạo có hạn.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Phó hiệu trưởng thay đổi thường xuyên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý. Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo tốt cho tất cả hoạt động giáo dục của trường.

- Một số giáo viên chưa thực sự có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao năng lực cho bản thân.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Đẩy mạnh công tác thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo sự chỉ đạo của cấp trên. Nhà trường đặc biệt chú trọng tổ chức chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, thực hiện tốt chương trình đổi mới ở các độ tuổi, 100% trẻ được học bán trú. Đồng thời chỉ đạo đổi mới toàn diện giảng dạy theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, phấn đấu đưa trường từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ có đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đặc biệt là giáo dục trẻ theo phương pháp giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và trong dạy học.

- Xây dựng văn hóa nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện. “Xanh, sạch, an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch tiếp tục duy trì và đảm bảo các hạng mục của trường Chuẩn mức độ 2 và Kiểm định chất lượng mức độ 3.

- Đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nâng cao chất lượng làm việc, hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn".

- Khai thác tối đa về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học đảm bảo chỉ tiêu, nhất là trẻ nhà trẻ và 3 tuổi.

- Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá sự phát triển của trẻ theo theo 5 lĩnh vực của từng độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh.

- Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

II. Tầm nhìn

Trường mầm non Bắc Sơn phấn đấu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

III. Giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Tính thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiên tiến, xuất sắc của thành phố Uông Bí với một số mô hình điển hình về giáo dục chất lượng cao.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Quy mô về học sinh:

Chỉ tiêu cụ thể:

Năm học	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ

2020-2021	10	275	2	50	2	60	3	88	3	77
2021-2022	10	275	2	50	2	60	3	88	3	77
2022-2023	10	290	2	50	2	70	3	86	3	84
2023-2024	10	290	2	50	2	60	3	98	3	80
2024-2025	10	295	2	50	2	60	3	98	3	85
2025-2026	10	295	2	50	2	60	3	98	3	85
2026-2027	10	295	2	50	2	60	3	88	3	85
2027-2028	10	295	2	50	2	70	3	86	3	85
2028-2029	10	295	2	50	2	60	3	98	3	85
2029-2030	10	295	2	50	2	60	3	98	3	85

2. Chất lượng chăm sóc và giáo dục:

Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt 95%- 97%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với các trường trên địa bàn thành phố . **Chỉ tiêu cụ thể:**

Tiêu chí	Nhà trẻ				Mẫu giáo			
	Giai đoạn 1 2020- 2023	Giai đoạn 2 2023 - 2025	Giai đoạn 3 2025- 2028	Giai đoạn 4 2028- 2030	Giai đoạn 1 2020- 2023	Giai đoạn 2 2023 - 2025	Giai đoạn 3 2025- 2028	Giai đoạn 4 2028- 2030
Tổng số trẻ	50	50	50	50	225	240	245	245
Số trẻ PT bình thường	48/50 = 96%	48/50 = 96%	48/50 = 96%	48/50 = 96%	219/225 = 97.3%	235/240 = 97.9%	229/245 = 97,6%	230/245 = 98%
SDD thể thấp còi	2/50 = 4%	2/50 = 4%	2/50 = 4%	2/50 = 4%	6/225 = 2,7%	5/240 = 5%	6/245 = 2,4%	5/245 = 2%
SDD thể cân nặng	2/50 = 4%	2/50 = 4%	2/50 = 4%	2/50 = 4%	6/225 = 2,7%	5/240 = 5%	6/245 = 2,4%	5/245 = 2%
Thừa cân béo phì	0	0	0	0	0	0	0	0

3. Quy mô đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

4.2. Về số lượng

Năm học	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
2020-2021	1	2	22	2	
2021-2022	1	2	22	2	
2022-2023	1	2	23	2	
2023-2024	1	2	23	2	
2024-2025	1	2	23	2	
2025-2026	1	2	23	2	
2026-2027	1	2	23	2	
2027-2028	1	2	23	2	
2028-2029	1	2	23	2	
2029-2030	1	2	23	2	

Trình độ:

Năm học	Trình độ chuyên môn			Trình độ LLCT	
	ĐH	CD	TC	TC	Sơ cấp
2020-2021	23/27	03/27	0	7/20	13/20
2021-2022	23/27	03/27	0	7/20	13/20
2022-2023	23/28	03/28	0	6/20	13/21
2023-2024	27/28	01/28	0	6/22	16/22
2024-2025	27/28	01/28	0	6/24	18/24
2025-2026	28/28	01/28	0	6/25	19/25
2026-2027	28/28	0	0	6/25	19/25
2027-2028	28/28	0	0	6/26	19/26
2028-2029	28/28	0	0	6/26	19/26
2029-2030	28/28	0	0	6/26	19/26

Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, nấu ăn, bảo vệ.

4. Quy mô về cơ sở vật chất:

Tổng số phòng học: 10 phòng

Tổng số phòng chức năng: 10 phòng

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng chức năng cho học sinh học tập, vui chơi.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

- Tất cả các phòng học, phòng làm việc được trang bị đầy đủ đồ dung, thiết bị phục vụ dạy học và quản lý đạt tiêu chuẩn.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh- Sạch- Đẹp- an toàn”

5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Thực hiện công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia, đăng kí đánh giá ngoài vào tháng năm 2024. Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp, 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như: Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế phường, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường...

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp theo quy định.

Xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

2.4. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng. GV hợp tác với nhau theo tinh

thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội: Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên, trang thông tin điện tử, trang Facebook của nhà trường.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên địa bàn phường và các bậc phụ huynh toàn trường.

Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đảm bảo Camera luôn hoạt động tốt để các ban ngành, Ban giám hiệu, các bậc phụ huynh có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong ngày của trẻ.

Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, Nutrikids, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn, sát với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và giai đoạn phát triển xã hội.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

*** Giai đoạn 1: Từ năm 2020-2023**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Báo cáo lên cơ quan cấp trên xin kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung theo từng năm học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động.

- Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp đạt từ 80-82%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Tỷ lệ chuyên cần 90-95%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ SDD thể nhẹ cân xuống dưới 4%; trẻ SDD thể thấp còi dưới 5%.

- Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 22/22, tỷ lệ 100%, trình độ trên chuẩn 19/22, tỷ lệ 86.4%.

- Nâng trình độ tin học, ngoại ngữ của của giáo viên, nhân viên: Ứng dụng hiệu quả.

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2023-2025**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ 32% trở lên, mẫu giáo ra lớp đạt từ 90% trở lên, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Tỷ lệ chuyên cần 92-97%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên chăm 98%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 3%; Thấp còi dưới 5%.

- Duy trì vững chắc các tỷ lệ 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày, 100% trẻ ăn bán trú tại trường; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì; Đảm bảo trên 90% trẻ em mầm non được tiêm chủng vắc xin phòng các dịch bệnh theo yêu cầu của Bộ Y tế.

Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 100%; 100% trẻ được đánh giá kết quả 5 mặt giáo dục theo quy định chương trình giáo dục mầm non hiện hành; Đối với trẻ nhà trẻ trên 90% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục; đối với trẻ mẫu giáo trên 95% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục.

- Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 23/23, tỷ lệ 100%, trình độ trên chuẩn 23/23, tỷ lệ 100%.

- Chỉ tiêu về đảng viên: Mỗi năm kết nạp từ 1-2 đảng viên, Đến năm 2025, tỷ lệ viên chức là đảng viên chiếm 90% trở lên

- Nâng trình độ tin học, ngoại ngữ của của giáo viên, nhân viên: Ứng dụng hiệu quả.

- Tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến .
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ trên 90%, cấp thành phố tỷ lệ trên 20%, cấp tỉnh trên 3-5%.
- Giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giáo án điện tử tỷ lệ 100%.
- Hoàn thành hồ sơ quy hoạch nhà trường.
- Tiếp tục hiện đại hóa cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh, xây dựng môi trường trường mầm non chất lượng cao.
- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.
- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

*** Giai đoạn 3: Từ năm 2025-2028**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ 32% trở lên, mẫu giáo ra lớp đạt từ 90% trở lên trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Tỷ lệ chuyên cần 93-98%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên chăm 98%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 3%; Thấp còi dưới 5%.

- Duy trì vững chắc các tỷ lệ 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày, 100% trẻ ăn bán trú tại trường; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì; Đảm bảo trên 90% trẻ em mầm non được tiêm chủng vắc xin phòng các dịch bệnh theo yêu cầu của Bộ Y tế.

Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 100%; 100% trẻ được đánh giá kết quả 5 mặt giáo dục theo quy định chương trình giáo dục mầm non hiện hành; Đối với trẻ nhà trẻ trên 90% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục; đối với trẻ mẫu giáo trên 95% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục.

- Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 23/23, tỷ lệ 100%, trình độ trên chuẩn 23/23, tỷ lệ 100%.

- Chỉ tiêu về đảng viên: Mỗi năm kết nạp từ 1-2 đảng viên, Đến năm 2025, tỷ lệ viên chức là đảng viên chiếm 90% trở lên

- Nâng trình độ tin học, ngoại ngữ của của giáo viên, nhân viên: Ứng dụng hiệu quả.

- Tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ trên 95%, cấp thành phố tỷ lệ trên 20%, cấp tỉnh trên 3-5%.
- Giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giáo án điện tử tỷ lệ 100%.
- Hoàn thành hồ sơ quy hoạch nhà trường.

- Tiếp tục hiện đại hóa cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh, xây dựng môi trường trường mầm non chất lượng cao.
- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.
- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

*** Giai đoạn 4: Từ năm 2028-2030**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ 32% trở lên, mẫu giáo ra lớp đạt từ 90% trở lên; trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Tỷ lệ chuyên cần 93-98%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên chăm 98%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 3%; Thấp còi dưới 5%.

- Duy trì vững chắc các tỷ lệ 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày, 100% trẻ ăn bán trú tại trường; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì; Đảm bảo trên 90% trẻ em mầm non được tiêm chủng vắc xin phòng các dịch bệnh theo yêu cầu của Bộ Y tế.

Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 100%; 100% trẻ được đánh giá kết quả 5 mặt giáo dục theo quy định chương trình giáo dục mầm non hiện hành; Đối với trẻ nhà trẻ trên 90% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục; đối với trẻ mẫu giáo trên 95% trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục.

- Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 23/23, tỷ lệ 100%, trình độ trên chuẩn 23/23, tỷ lệ 100%.

- Nâng trình độ tin học, ngoại ngữ của của giáo viên, nhân viên: Ứng dụng hiệu quả.

- Tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến.

- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ trên 90%, cấp thành phố tỷ lệ trên 20%, cấp tỉnh trên 3-5%.

- Chỉ tiêu về đảng viên: Mỗi năm kết nạp từ 1-2 đảng viên, Đến năm 2030, tỷ lệ viên chức là đảng viên chiếm 90% trở lên

- Giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giáo án điện tử tỷ lệ 100%.

- Hoàn thành hồ sơ quy hoạch nhà trường.

- Tiếp tục hiện đại hóa cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh, xây dựng môi trường trường mầm non chất lượng cao.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

4. Kiến nghị :

1. Đối với Thành ủy, UBND Thành phố

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng thêm 03 phòng học, các phòng chức năng còn thiếu.

- Quan tâm, phê duyệt, tuyển dụng giáo viên, đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu và chất lượng cho nhà trường.

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện để nhà trường thực hiện tốt các nội dung theo đúng kế hoạch hoạt động nhà trường, phù hợp với chiến lược phát triển. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn.

Tham mưu với UBND thành phố, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non Bắc Sơn giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2025-2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán

bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (phê duyệt);
- UBND xã, phường (b/c);
- Các tổ CM, đoàn thể nhà trường (t/h);
- Lưu VT;

TM. NHÀ TRƯỜNG

HIỆU TRƯỞNG

Kồ Thị Liên